

NGÔN NGỮ NGHỆ THUẬT TRONG THƠ HỮU THỈNH

HOÀNG ĐIẾP *

1. Mỗi một nhà văn nhà thơ đều cố gắng tạo dựng cho mình một phong cách, một dấu ấn riêng. Dấu ấn và phong cách đó được xây dựng nên từ nhiều yếu tố nhưng một phần quan trọng và cũng là yếu tố cơ bản quyết định đến giọng điệu, phong cách sáng tác của từng cây bút chính là ngôn ngữ. Ngôn ngữ (ngôn từ nghệ thuật) là phương tiện, là chất liệu sáng tạo cơ bản của văn học, bộc lộ cá tính sáng tạo của nhà văn.

M.Gorki đã từng khẳng định: *“Ngôn ngữ là yếu tố thứ nhất của văn học”* vì vậy, *“mỗi nhà văn lớn bao giờ cũng là tấm gương sáng về mặt hiểu biết ngôn ngữ nhân dân, cần cù lao động để trau dồi ngôn ngữ trong quá trình sáng tác”*. Nghệ thuật làm thơ cũng chính là nghệ thuật sử dụng ngôn từ. Nhà văn trong quá trình lao động nghệ thuật của mình đã tiếp thu nguồn ngôn ngữ của nhân dân, chọn lọc, rèn giũa để đưa vào văn bản ngôn từ. Cho nên, ngôn từ nghệ thuật vừa mang đặc trưng của ngôn ngữ nhân dân, vừa mang dấu ấn chủ quan của nhà văn. Nó là *“một trong những yếu tố quan trọng thể hiện cá tính sáng tạo, phong cách, tài năng”* của người viết.

Tìm hiểu ngôn ngữ nghệ thuật trong thơ Hữu Thỉnh sẽ góp phần định hình một cá tính sáng tạo và một phong cách nghệ thuật đặc sắc.

2. Hữu Thỉnh đến với thơ cũng tự nhiên và giản dị như chính phong cách sống của ông vậy. Thơ Hữu Thỉnh lời cuốn, hấp dẫn người đọc bởi lối diễn đạt tự nhiên không chút cầu kỳ khó hiểu nhưng qua đó toát lên sự cảm nhận tinh tế sâu sắc mà độc đáo.

Luôn ý thức trân trọng những giá trị vững bền của đời sống tinh thần dân tộc, mỗi bài thơ, tập thơ là một khám phá mới mẻ của ông về cuộc sống, cảnh vật, con người trên quê hương đất nước. Hữu Thỉnh - trong cuộc đời lao động nghệ thuật của mình - đã không ngừng làm giàu, làm đẹp cho vốn ngôn ngữ của tiếng Việt.

* ThS. Trường Đại học sư phạm Thái Nguyên

Người xưa nói: “*thi trung hữu họa*” để khẳng định khả năng vô hạn của thơ trong việc tạo nên bức tranh về thế giới khách quan và thế giới nội tâm của con người. Ngay từ những tìm tòi, thử nghiệm đầu tiên Hữu Thịnh đã đưa bạn đọc đến với thế giới nghệ thuật của riêng mình bằng một ngôn ngữ thơ trữ tình, đậm thắm. Sức tạo hình của ngôn ngữ trong sáng tác của Hữu Thịnh trước hết có cơ sở từ mối liên hệ mật thiết với cuộc sống hiện thực. Không thể có hình ảnh thơ chân thực gọi cảm nếu thi nhân không gắn bó với cuộc sống của nhân dân. Vì vậy, với Hữu Thịnh - hiện thực cuộc sống chính là chiếc nôi nuôi dưỡng cho hồn thơ ông, cho ông vốn sống, vốn ngôn từ nghệ thuật phong phú, đa dạng, trong sáng và mang đậm màu sắc dân gian.

Trong quá trình sáng tạo nghệ thuật, Hữu Thịnh đã chịu ảnh hưởng rất nhiều của “*hơi thở dân gian*”. Mạnh dạn đưa vào trong thơ lời ăn tiếng nói của nhân dân, tái hiện bức tranh hiện thực đời sống bằng ngôn ngữ dân dã chính là phong cách độc đáo của tác giả.

Hiện lên trong thơ Hữu Thịnh là hình ảnh làng quê với “*cánh cò bay lả dập dờn*”, những cánh đồng lúa đang mùa giấp hạt với hình ảnh người “*mẹ đang đi gánh rạ giữa đồng*”, từ những hình ảnh rất gần gũi và thân quen của cuộc sống sinh hoạt hàng ngày: “*văn chiếc dây phơi buộc ở đuôi kèo, hàng gạch lún giữa sân cơn mưa còn đọng nước*”... những ngôn ngữ không trau chuốt, bóng bẩy, cứ mộc mạc, giản đơn như cuộc sống vốn có ùa vào “*bề bộn*” trong thơ làm nên chất sống khỏe khoắn, dân dã trong các sáng tác của ông.

Hữu Thịnh quan niệm, sáng tạo nghệ thuật là phải tự nhiên, dễ hiểu, ngôn ngữ thơ phải gần gũi với lời ăn tiếng nói thường ngày mà vẫn đạt tới được cảm xúc mãnh liệt. Trong thực tế đã chứng minh điều đó, ông không ngừng khai thác kho từ vựng của ngôn ngữ đời sống, ông chọn ở đó những từ có “*tính chất gợi mở, không giới hạn*”, đã tận dụng hết biên độ biểu đạt của ngôn ngữ, tạo chiều sâu, sức lay động cho thơ.

Đối với Hữu Thịnh, thơ là những hình ảnh gần gũi, thân quen được gắn liền với cuộc sống của con người. Sở dĩ thành thơ vì Hữu Thịnh đã thổi vào đó một tâm hồn, một tình cảm, một tâm trạng và một cuộc sống... với ông, thơ giản dị như thế đấy. Không có gì là không thơ, nó cứ từ từ thấm vào lòng người đọc lúc nào không biết, cứ như một thứ thần lực, đọc rồi chẳng thể bỏ qua và cứ thế “*gấm*” vào lòng người mang theo dư âm, hương vị của hương đồng gió nội: *Châu chấu cào cào xanh tím rù tôi đi/ Những đôi cò may những bờ trống ếch/ Cây buôi ca dao cây cau cổ tích/ Tôi âm thầm nuôi bông bông trong chai (Trường ca biển).*

Để có được thành công đó, thơ Hữu Thịnh không chỉ trông cậy vào phương diện của từ ngữ, vào những quy tắc của cú pháp, của tư duy thông thường mà bên cạnh đó ông đã phát huy cao độ tính nhạc của ngôn ngữ và chất say của

thơ: ... *Sương chùng chình qua ngõ/ Hình như thu đã về/ ... Có đám mây mùa hạ/ Vắt nửa mình sang thu.. (Sang thu)*

Sức sáng tạo của hình ảnh ngôn ngữ trong thơ ông nhiều khi vượt qua cấu trúc của câu thơ, hình ảnh mờ ra, bay bổng mãi, vượt qua giới hạn của không gian, thời gian, vượt qua cả giới hạn của cảm giác... tạo nên một nét duyên dáng, mặn mà trong thơ ông: *Ngọn đèn bọc trong ống bơ/ Cho em mờ tỏ đến giờ trong tôi. (Đường tới thành phố)*

Có thể thấy, thơ Hữu Thỉnh đã tái hiện thiên nhiên, cuộc sống, con người bằng một thứ ngôn ngữ rất lạ, giàu hình ảnh và chứa đầy sức biểu cảm: “*chúng tôi bơi trong thương nhớ của riêng mình*”; “*cò đơn đầy đường không ai thềm nhặt/ ngõ đứng trông người*”; “*em vừa gỡ gió ngoài sân/ anh vừa góp được một lần vu vơ*”; “*đất nước theo em ra ngõ một mình*”...đặt vào từng ngữ cảnh cụ thể lại gợi ra được cả một trường liên tưởng: *Gà Từ đùng* của Hữu Thỉnh cũng thật giản dị, phong phú và tinh tế nhưng *khí không gáy trời vẫn sáng./ Cây không héo đời vẫn buồn.(Thơ dưới mái hiên)*

Mỗi một chữ và tiếng trong thơ phải mang một giá trị khác, ngoài giá trị ý niệm. Người làm thơ chọn chữ và tiếng trong thơ không chỉ vì ý nghĩa của nó mà điều kỳ diệu của thơ là mỗi tiếng, mỗi chữ ngoài các nghĩa “bổng phá tung mờ rộng ra, gọi đến chung quanh nó những cảm xúc, những hình ảnh không ngờ và tỏa ra chung quanh nó một vùng ánh sáng động đậy”. Sức mạnh nhất của câu thơ chính là ở sức **gợi** ấy và thơ Hữu Thỉnh đã đạt được đến điều ấy. Đặc biệt, Hữu Thỉnh còn có một biệt tài trong việc xây dựng giá trị ngôn ngữ nghệ thuật của mình. Ông đã khéo kết hợp được giữa cái có lý và cái vô lý, giữa cái hữu hạn và cái vô hạn, nhiều khi Hữu Thỉnh khiến người đọc sững sờ bởi cách nhìn và cách cảm mang đầy màu sắc siêu thực. Phải chăng cái “*chất lính*” ở trong ông là một tác nhân làm nên những phép so sánh, đối chiếu bất ngờ và thú vị đó, phần lớn là những câu thơ mang ngôn ngữ rất hay và gợi cảm: “*vịn vào tiếng hát vượt gian lao; ý nghĩa hẳn lên theo từng vết xích*”; “*cười rung bẻ rau muống*”; “*chiều thu sang sông*”; “*đêm căng như tờ giấy*”; “*nụ cười ẩn giữa binh đao*”; “*tình thương đi đưa đám hạn thù*”; “*thất tình loang bóng cô*”; “*buồn như lá sen rách*”; “*cầm thời gian lên soi*”; “*nhem nhuộm cả ngày xanh*”, “*ca trời đất say sóng ở Trường Sa*”; “*chim đầy mùi trời/ trời đầy mùi thiên hạ*”...

Chúng ta biết rằng “thơ là tín hiệu gợi mở từ tâm trạng đập cửa, mở ra những tâm trạng. Nhìn vào cấu trúc bài thơ ta thấy câu nọ móc nối câu kia, câu sau bổ sung cho câu trước...”. Và hãy để cho khoảng cách im lặng, phần gập gờ tri kỷ, tâm giao tâm đắc giữa nhà thơ và độc giả được mở rộng, khoảng cách đó bao giờ cũng gắn liền với cường độ cảm xúc, với bề dày vốn sống, vốn hiểu biết, với trình độ tài năng, nghệ thuật của tác giả. Giữa những cảm xúc và suy nghĩ trong thơ Hữu Thỉnh có sự tương giao, hài hòa gắn bó, cảm xúc làm nền

cho suy nghĩ và ngược lại cảm xúc làm cho suy nghĩ thêm đa diết. Như thế, hình ảnh - ngôn ngữ trong thơ Hữu Thịnh luôn gắn với thể giới nội tâm dào dạt xúc cảm. Cảnh và tình, chủ thể và khách thể trữ tình luôn hòa quyện, gắn bó trong thơ ông.

Một điều dễ nhận thấy, Hữu Thịnh đã tái hiện thiên nhiên cuộc sống, con người bằng vốn ngôn ngữ giàu hình ảnh và sức biểu cảm.

Ở bất kỳ góc nhìn nào, bức tranh cuộc sống cũng hiện ra chân thực, sinh động, in đậm dấu ấn của một cái tôi trữ tình nhạy cảm và sâu sắc. Một con người nhạy cảm, từng trải mỗi lần bước lên một nấc thang cuộc đời đều đúc rút được những kinh nghiệm và sẵn sàng chia sẻ những kinh nghiệm của mình gửi vào thơ cho bạn đọc.

Hữu Thịnh trải qua một hành trình nghệ thuật với rất nhiều khổ công, sáng tạo. Những năm tháng tôi luyện trong cuộc kháng chiến gian khổ đã tạo cho ông có cái rắn giời của người lính chiến, có cái nhiệt thành, hồ hởi của một con người muốn cống hiến và cũng có cái sâu lắng thiết tha của một tâm hồn nhạy cảm chân thành. Ông hiểu sâu sắc "vũ khí rất mạnh trong tay người làm thơ" đó chính là sự dung hòa giữa thơ với cuộc đời mà bằng ngôn ngữ nghệ thuật độc đáo ông đã gửi gắm đến cho độc giả.

3. Hành trình thơ Hữu Thịnh chính là sự nỗ lực phấn đấu cho từng câu thơ, cho sự giàu có bên trong câu thơ. Dưới góc độ ngôn ngữ, Hữu Thịnh đã tạo cho những sáng tác của mình cái hay, cái đẹp ở ngay trong đời sống thường nhật. Ông đã góp cho nền thơ ca Việt Nam hiện đại một tiếng thơ trữ tình đậm thắm, luôn hướng về cội nguồn với những cảm xúc và ngôn ngữ nghệ thuật bình dị, nhưng thấm đượm hồn dân tộc.

Từ đó có thể khẳng định, Hữu Thịnh đã thành công khi mở ra cho người đọc một cách nhìn, một cách cảm về con người và cuộc đời bằng một ngôn ngữ rất riêng và độc đáo. Bằng vốn kiến thức dân gian dân tộc sâu sắc đã giúp Hữu Thịnh khai thác triệt để "âm vang đặc biệt" của ngôn ngữ. Trên hành trình đến với độc giả, Hữu Thịnh đã thể hiện một chân lý nghệ thuật độc đáo với ngôn ngữ trong sáng của tiếng Việt, bắt kịp với xu thế phát triển của thơ ca Việt Nam trên con đường "hiện đại hóa".

Tài liệu tham khảo:

1. Trần Mạnh Hào (1996), *Thơ mùa đông của Hữu Thịnh*, Tạp chí *Văn nghệ Quân đội*.
2. Trần Đăng Khoa (1998), *Phong vấn nhà thơ Hữu Thịnh*, Tạp chí *Văn nghệ Quân đội*.
3. Lưu Khánh Thơ (1998), *Hữu Thịnh - một phong cách thơ sáng tạo*, Tạp chí *Văn học*.
4. Lý Hoài Thu (1999), *Thơ Hữu Thịnh, một hướng tìm tòi và sáng tạo từ dân tộc đến hiện đại*, Tạp chí *Văn học*.
5. Lý Hoài Thu (2001), *Thực và ảo trong thơ Hữu Thịnh*, Tạp chí *Văn hóa - Văn nghệ Công an*.